

Số:333/BC-UBND

Uông Bí, ngày 19 tháng 5 năm 2022

BÁO CÁO**Thực hiện Chuyển đổi số toàn diện thành phố Uông Bí đến năm 2025,
định hướng đến năm 2030****1. Công tác tham mưu lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện các Đề án, Chiến lược, Kế hoạch của Chính Phủ, Ủy ban Quốc gia chuyển đổi số, UBND tỉnh Quảng Ninh.**

** Về việc thành lập Ban Chỉ đạo, Ban Chuyển đổi số thành phố:*

- Thành phố đã Ban hành Quyết định số 1112/QĐ-UBND ngày 28/02/2022 về Kiện toàn và đổi tên Ban chỉ đạo Ứng dụng công nghệ thông tin thành Ban chỉ đạo chuyển đổi số thành phố Uông Bí.

- Ban Thường vụ Thành ủy Uông Bí đã ban hành chương trình hành động số 22-CTr/TU ngày 18/02/2022 “Về Thực hiện Chuyển đổi số toàn diện thành phố Uông Bí đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”. Quyết định 325-QĐ/TU, ngày 10/3/2022 thành lập BCD thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ và Nghị quyết số 09-NQ/TU, ngày 09/02/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Ninh “Về chuyển đổi số toàn diện tỉnh Quảng Ninh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”,

- Ban hành Kế hoạch số 63/KH-UBND ngày 01/3/2022 “Về Kế hoạch chuyển đổi số toàn diện thành phố Uông Bí đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”.

- Công văn số 992/UBND-VHTT V/v thực hiện thông báo 89/TB-UBND ngày 22/4/2022 của chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ninh

- Công văn số 1002/UBND- VHTT V/v rà soát các dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công của Thành phố để đồng bộ lên Cổng dịch vụ công quốc gia

- Kế hoạch số 155/KH-UBND, 11/5/2022 về Thành lập Tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn thành phố Uông Bí; Quyết định 3352/QĐ-UBND, 11/5/2022 về Thành lập tổ chỉ đạo công nghệ số cộng đồng trên địa bàn thành phố Uông Bí.

** Về việc thành lập Ban Chỉ đạo, Ban Chuyển đổi số xã, phường:*

- 10/10 xã, phường trên địa bàn thành phố đã thành lập Ban chỉ đạo chuyển đổi số và ban hành Kế hoạch triển khai Kế hoạch số 63/KH-UBND ngày 01/3/2022 “Về Kế hoạch chuyển đổi số toàn diện thành phố Uông Bí đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”.

- 10/10 xã, phường đã ban hành Kế hoạch và Quyết định Thành lập tổ chỉ đạo và tổ công nghệ số cộng đồng tại các thôn, khu trên địa bàn.

2. Tình hình triển khai các chỉ tiêu, nhiệm vụ chuyển đổi số năm 2022 theo Kế hoạch 59/KH-UBND của UBND tỉnh và Kế hoạch 63/KH-UBND của UBND thành phố.

2.1 Về Chính quyền số

- Đã phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện số hóa các tài liệu, hồ sơ văn bản đi đến, hồ sơ công việc để giải quyết, gửi nhận văn bản trên Hệ thống chính quyền điện tử (Quản lý văn bản; một cửa điện tử, ký số).

- Đã rà soát, tổng hợp các trang thiết bị CNTT thành phố, đánh giá khả năng đáp ứng về hạ tầng CNTT-VT của tỉnh trong quá trình triển khai Đề án 06 tại thành phố.

- Trung tâm Hành chính công thành phố phối hợp UBND các xã, phường rà soát trang thiết bị đã được đầu tư cần phải sửa chữa, thay thế tại Trung tâm Hành chính công thành phố và Bộ phận một cửa điện tử xã, phường theo văn bản số 337/BDD&CN-CNTT ngày 11/03/2022 của Ban dân dựng và công nghiệp tỉnh Quảng Ninh.

2.2. Về dịch vụ công

Số thủ tục hành chính thực hiện tại Trung tâm hành chính công là 277 thủ tục. Số thủ tục hành chính thực hiện tiếp nhận, thẩm định, phê duyệt thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND thành phố tại Trung tâm là $277/277 = 100\%$.

- Số TTHC thuộc ngành dọc tiếp nhận tại Trung tâm là 73 thủ tục (BHXH: 25TT, Công an: 16 TT, Thuế: 25 TT, Điện: 5TT, Nước: 02TT).

** Việc triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4:*

- Tổng số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết cấp huyện triển khai cung cấp dịch vụ công mức độ 3,4 là $242/272 = 88,97\%$ TT. Trong đó TTHC triển khai cung cấp dịch vụ công mức độ 4 là $211/272 = 77,57\%$.

- Tổng số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành dọc triển khai cung cấp dịch vụ công mức độ 3,4 đang thực hiện tại TTHCC là $14/73 = 19,17\%$ (*5TT lĩnh vực điện, 01 thủ tục lĩnh vực cấp nước, 08 thủ tục lĩnh vực Công an (PCCC)*).

** Việc triển khai dịch vụ công quốc gia: 258 thủ tục triển khai dịch vụ công trực tuyến thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện được kết nối, tích hợp lên Cổng dịch vụ công Quốc gia năm 2020 (Theo Quyết định số 1625/QĐ-UBND ngày 20/5/2020 của UBND tỉnh Quảng Ninh).*

****Triển khai thực hiện việc tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích:***

Tổng số thủ tục thực hiện tiếp nhận qua dịch vụ bưu chính công ích: $246/272$ thủ tục = $90,44\%$ số TTHC tại Trung tâm; thủ tục thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích là $224/272$ thủ tục = $82,35\%$.

*** Kết quả tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm hành chính công:**

- Trong tháng Trung tâm hành chính công thành phố tiếp nhận & trả kết quả

623 hồ sơ, tiếp nhận mới được tổng số 9.886 hồ sơ thuộc các lĩnh vực, đã giải quyết được 9.846 hồ sơ, trong 2.673 hồ sơ giải quyết trước hạn, 7.173 hồ sơ đúng hạn, không có hồ sơ quá hạn.

- (Từ ngày 01/01/2022 đến nay Trung tâm hành chính công thành phố tiếp nhận, giải quyết 521 hồ sơ, tiếp nhận mới được tổng số 24.344 hồ sơ thuộc các lĩnh vực, đã giải quyết được 24.202 hồ sơ (trong đó 10.205 hồ sơ giải quyết trước hạn; 13.997 hồ sơ đúng hạn, không có hồ sơ quá hạn), 663 hồ sơ chuyển sang kỳ sau).

* *Kết quả thực hiện thủ tục hành chính dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4:*

Số hồ sơ tiếp nhận trực tuyến trong tháng là 1.480/1.772 hồ sơ = 83,5 % (Từ 01/01/2022 đến nay là 6.150/6.894 hồ sơ = 89,2%) (Trong tổng số 272 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện).

- Số TTHC thuộc ngành dọc tiếp nhận trực tuyến trong tháng là: 844 hồ sơ (từ ngày 01/01/2022 đến nay là 3.509 hồ sơ).

* *Kết quả thực hiện thủ tục hành chính trên cổng dịch vụ công quốc gia:*

- Số hồ sơ tiếp nhận qua cổng dịch vụ công Quốc gia lĩnh vực cấp điện trong tháng là 160 hồ sơ (Từ 01/01/2022 đến nay là 635 hồ sơ).

* *Sử dụng chữ ký số trong trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính:* Trong tháng Trung tâm đưa lên được 1.094 kết quả sử dụng chữ ký số lên mạng (Từ ngày 01/01/2022 đến nay là 5.414 kết quả)

* ***Tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của xã, phường:***

Trong tháng Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả xã, phường tiếp tục giải quyết 114 hồ sơ, tiếp nhận tổng số 2.204 hồ sơ thuộc các lĩnh vực; đã giải quyết được 2.227 hồ sơ, trong đó 2.195 hồ sơ trả trước hạn, 32 hồ sơ trả đúng hạn, không có hồ sơ quá hạn.

Từ 01/01/2022 đến nay, tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả xã, phường tiếp tục giải quyết 124 hồ sơ, tiếp nhận tổng số 9.699 hồ sơ thuộc các lĩnh vực; đã giải quyết được 9.732 hồ sơ, trong đó 9.640 hồ sơ trả trước hạn, 92 hồ sơ trả đúng hạn, không có hồ sơ quá hạn.

- Hồ sơ tiếp nhận trực tuyến của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã trong tháng là 2.087/2.204 hồ sơ = 94,7%

* Về việc kết nối với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và cơ sở dữ liệu các bộ, ngành Trung ương và xây dựng cơ sở dữ liệu ngành tại tỉnh

2.3. Về Kinh tế số

- Đã triển khai ứng dụng hóa đơn điện tử không thu phí tiền mặt tại 100% các trường học và trên địa bàn thành phố, Trung tâm Hành chính công và một cửa điện tử các xã, phường. Việc triển khai ứng dụng hóa đơn điện tử đã đem lại tiện ích, tiết kiệm thời gian và dễ kiểm tra, kiểm soát trong công tác quản lý.

- Đã triển khai đưa các sản phẩm OCOP các sản phẩm thương mại điện tử như: Postmart.vn, Voso.vn và Portmart.vn: là 12/19 sản phẩm.

2.4. Về Xã hội số

- Đã phối hợp với Sở Thông tin và truyền thông rà soát hạ tầng viễn thông vùng lõi sóng di động, băng thông rộng cố định vùng sâu vùng xa đảm bảo sóng viễn thông, internet

Trong 5 tháng đầu năm 2022, đã phát triển thêm 01 trạm BTS tại xã Thượng Yên Công, nâng tổng số trạm BTS trên địa bàn thành phố là 233 trạm, , trong đó 90% là công nghệ 4G.

Tỷ lệ vùng phủ sóng thông tin di động đạt 98% các khu vực dân cư trên địa bàn tỉnh. Cấp quang phủ rộng tới 100 % các xã, phường.

Có 8 công ty, doanh nghiệp chuyên phát bưu chính, được chia thành 14 địa điểm kinh doanh tiếp nhận và chuyên phát bưu phẩm trên địa bàn thành phố.

Tỷ lệ dân số trưởng thành sử dụng thiết bị di động thông minh là :

3. Khó khăn, vướng mắc

Các nhiệm vụ chuyển đổi số rất lớn, đặc biệt có nhiều nhiệm vụ khó và phức tạp, các nền tảng số được xây dựng tập trung tại Tỉnh nên thành phố phụ thuộc rất nhiều vào tỉnh; nguồn nhân lực về CNTT tại thành phố còn hạn chế, thiếu về số lượng và chất lượng do đó gặp rất nhiều khó khăn khi triển khai thực hiện.

Nhận thức về chuyển đổi số đang ở giai đoạn đầu, nên không tránh được sự lúng túng, vướng mắc. Đã thành lập Tổ công nghệ số cộng đồng tuy nhiên chưa có giáo trình đồng bộ trong toàn tỉnh nên chưa triển khai tập huấn được.

Hệ thống chính quyền điện tử tỉnh vẫn chậm, thường xuyên bị nghẽn mạng do vậy ảnh hưởng đến hiệu quả chính quyền điện tử thành phố.

4. Đề xuất, kiến nghị

Đề xuất UBND tỉnh phát triển nền tảng và hạ tầng số dùng chung trong toàn tỉnh; đào tạo, phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số cho các huyện, thị xã, thành phố trong toàn tỉnh.

5. Nhiệm vụ triển khai trong quý III/2022

Tham mưu UBND thành phố ban hành Kế hoạch và triển khai đào tạo về chuyển đổi số cho người đứng đầu và 100 cán bộ nòng cốt chuyển đổi số làm hạt nhân dẫn dắt, triển khai quá trình chuyển đổi số.

Xây dựng và ban hành chương trình bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ, công chức, viên chức toàn thành phố về chuyển đổi số.

Rà soát, khắc phục các tồn tại, hạn chế trong sử dụng hệ thống chính quyền điện tử đảm bảo 100% lãnh đạo, cán bộ, công chức, viên chức sử dụng chữ ký số và xử lý công việc trên hệ thống chính quyền điện tử .

Tham mưu triển khai Kế hoạch triển khai Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số thành phố giai đoạn 2022-2025 .

Phối hợp các đơn vị tham mưu triển khai thanh toán không dùng tiền mặt, mobile

money, thúc đẩy triển khai thương mại điện tử theo Kế hoạch số 96/KH-UBND ngày 25/3/2022 và Kế hoạch số 97/KH-UBND ngày 25/3/2022.

Phối hợp phòng Kinh tế triển khai đưa 100% sản phẩm OCOP lên 2 sàn thương mại điện tử (Posmart và Voso): (Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn chủ trì, hoàn thành trong tháng 5/2022). 80% sản phẩm nông nghiệp được truy xuất nguồn gốc và giao dịch trên sàn thương mại điện tử./.

Nơi nhận:

- Sở TTTT tỉnh QN (B/c) ;
- TT Thành ủy, HĐND TP (b/c),
- CT, Các PCT UBND TP (B/c);
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Thành

